

CHÍNH PHỦ
Số: 18-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 1992

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Ban hành quy định về thoả ước lao động tập thể.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1

Ban hành kèm theo Nghị định này bản Quy định về thoả ước lao động tập thể.

Điều 2

Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 3

Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

BẢN QUY ĐỊNH

VỀ THOẢ ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ

(Ban hành kèm theo Nghị định số 18-CP ngày 26-12-1992 của Chính Phủ)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Thoả ước lao động tập thể (gọi tắt thoả ước tập thể) là sự thoả thuận bằng văn bản giữa đại diện tập thể người lao động và người sử dụng lao động về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của hai bên trong quan hệ lao động.

Điều 2

1- Thoả ước tập thể được áp dụng:

a) ở các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế kể cả doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang có quan hệ lao công ăn lương có tổ chức Công đoàn, tổ chức của người lao động hoặc ban đại diện của tập thể người lao động.

b) ở các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các cơ quan, tổ chức người nước ngoài và quốc tế đặt tại Việt Nam có thuê lao động Việt Nam, nếu các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia không có quy định khác.

2- Thoả ước tập thể không áp dụng đối với công chức trong các cơ quan hành chính sự nghiệp doanh nghiệp đặc thù thuộc lực lượng vũ trang.

Điều 3

Thoả ước tập thể ký kết trên nguyên tắc thương lượng bình đẳng, công khai, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với lợi ích tập thể và lợi ích chung của xã hội.

Nhà nước khuyến khích hai bên ký kết thoả ước tập thể có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

Điều 4

Thoả ước tập thể phải đăng ký ở cơ quan lao động tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương mới có hiệu lực thực hiện.

Điều 5

Khi thoả ước tập thể đã có hiệu lực, nếu những điều khoản của hợp đồng lao động đã giao kết trước đó không phù hợp với thoả ước tập thể phải sửa đổi cho phù hợp; nếu những điều khoản nào có lợi hơn cho người lao động vẫn có hiệu lực.

Điều 6

Người đại diện cho hai bên ký kết thoả ước tập thể được quy định như sau:

1- Đại diện thương lượng của tập thể người lao động:

a) Ban chấp hành công đoàn cơ sở đối với nơi có trên 50% số người lao động trong doanh nghiệp là đoàn viên công đoàn. Trường hợp số đoàn viên công đoàn chỉ từ 50% trở xuống thì ban chấp hành công đoàn nơi đó phải tổ chức bầu thêm đại diện của những người lao động chưa là đoàn viên công đoàn.

b) Ban đại diện lao động ở những doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn: Ban đại diện này phải có ít nhất là 3 người do tập thể người lao động trong doanh nghiệp bầu ra và được cơ quan lao động cấp tỉnh xác nhận.

2- Đại diện thương lượng của người sử dụng lao động:

a) Giám đốc doanh nghiệp;

b) Người được Giám đốc doanh nghiệp uỷ quyền hoặc theo điều lệ tổ chức của doanh nghiệp.

3- Đại diện của mỗi bên ngang nhau và do hai bên thoả thuận.

CHƯƠNG II

NỘI DUNG VÀ VIỆC KÝ KẾT THỎA ƯỚC TẬP THỂ

Điều 7

Những nội dung chủ yếu của thoả ước tập thể:

1- Tiền lương, tiền thưởng và các phụ cấp lương trả cho người lao động;

2- Việc làm và bảo đảm việc làm cho người lao động;

3- Thời gian làm việc và nghỉ ngơi;

4- Bảo hiểm xã hội;

5- Điều kiện lao động, an toàn lao động và vệ sinh lao động.

Điều 8

Việc ký kết thoả ước tập thể được tiến hành theo trình tự sau:

1- Các bên đưa ra yêu cầu và nội dung cần thương lượng;

2- Tiến hành thương lượng, thoả thuận trên cơ sở xem xét các yêu cầu và nội dung của mỗi bên;

3- Mỗi bên tổ chức lấy ý kiến và dự thảo thoả ước và có thể tham khảo ý kiến của cơ quan lao động, của liên đoàn lao động;

4- Các bên hoàn thiện dự thảo thoả ước tập thể và tiến hành ký kết sau khi đại diện của hai bên nhất trí.